

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế phối hợp xét, cho phép sử dụng thẻ đi lại
doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp xét, cho phép sử dụng thẻ đi lại doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xét, cho phép sử dụng thẻ đi lại doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2025 và Quyết định số 1813/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quy chế phối hợp xem xét, cho phép sử dụng thẻ đi lại doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh Tiền Giang hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

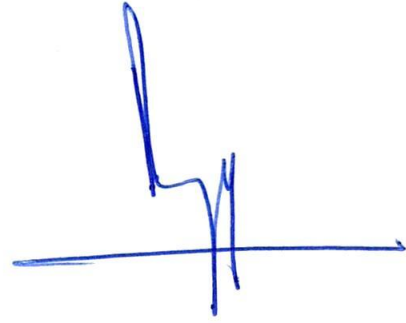
Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- UBND cấp xã;
- Công TT Điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, PNV (Huy).

5

CHỦ TỊCH *Meau*



Trần Trí Quang

QUY CHẾ

Phối hợp xét, cho phép sử dụng thẻ đi lại doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 122./2025/QĐ-CTUBND)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xét, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ đi lại doanh nhân APEC (gọi tắt là thẻ ABTC) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC (sau đây gọi tắt là Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc phối hợp xem xét, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN TRONG VIỆC XÉT, ĐỀ XUẤT CHO PHÉP SỬ DỤNG THẺ ABTC

Điều 3. Trách nhiệm Sở Công Thương

Sở Công Thương là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, cho phép sử dụng thẻ ABTC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC.
- Đối với doanh nhân quy định tại khoản 3 Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến doanh nghiệp và doanh

nhân đề nghị cho phép sử dụng thẻ ABTC theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg.

3. Tiếp nhận báo cáo tình hình sử dụng thẻ ABTC của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân được sử dụng thẻ ABTC trên địa bàn Tỉnh. Trước ngày 05 tháng 01 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh về tình hình sử dụng thẻ ABTC của doanh nhân, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Điều 4. Trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị trong công tác phối hợp

1. Công an Tỉnh

Cung cấp tình hình chấp hành pháp luật của doanh nghiệp, doanh nhân đề nghị cho phép sử dụng thẻ ABTC và làm rõ các trường hợp giả mạo hồ sơ, khai không đúng sự thật cũng như việc không chấp hành tốt các quy định liên quan đến việc sử dụng thẻ ABTC.

2. Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế

Kiểm tra, cung cấp thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của doanh nghiệp có doanh nhân đề nghị được phép sử dụng thẻ ABTC.

3. Bảo hiểm xã hội Tỉnh

Kiểm tra, cung cấp thông tin về tình hình chấp hành nghĩa vụ bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp trong 12 tháng gần nhất và quá trình đóng bảo hiểm xã hội của doanh nhân tính đến thời điểm cho phép sử dụng thẻ ABTC; thời gian đóng bảo hiểm xã hội của doanh nhân với chức vụ đề nghị cấp thẻ tối thiểu là 12 tháng; Đơn đốc, kiểm tra các trường hợp: doanh nhân không thuộc đối tượng phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; không còn trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

4. Thuế tỉnh Đồng Tháp

Kiểm tra, cung cấp thông tin việc chấp hành pháp luật về thuế của doanh nghiệp, doanh nhân; nghĩa vụ thuế đã đóng vào Ngân sách nhà nước trong 12 tháng tính đến thời điểm đề nghị cho phép sử dụng thẻ ABTC.

5. Chi cục Hải quan khu vực XX

Kiểm tra, cung cấp thông tin về việc chấp hành pháp luật về thuế, hải quan và cung cấp số liệu kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp (nếu có làm hồ sơ tại Chi cục Hải quan khu vực XX) trong 12 tháng gần nhất tính đến thời điểm đề nghị cho phép sử dụng thẻ ABTC.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh

Tiếp nhận hồ sơ đề nghị ban hành văn bản đồng ý cho phép doanh nhân được sử dụng thẻ ABTC do Sở Công Thương trình; kiểm tra hồ sơ, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, ban hành văn bản đồng ý trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ; trường hợp từ chối, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 5. Thời hạn trả lời phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan

Các cơ quan, đơn vị trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Công Thương phải có văn bản trả lời về kết quả xác minh những thông tin liên quan đến doanh nghiệp và doanh nhân theo quy định để Sở Công Thương tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh. Trong trường hợp phát sinh phải xác minh nhiều nơi thì các cơ quan, đơn vị có văn bản trao đổi với Sở Công Thương để gia hạn thời gian trả lời kết quả xác minh, thời gian gia hạn không quá 15 ngày.

Điều 6. Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Thủ trưởng các cơ quan quy định tại Điều 4 của Quy chế này có trách nhiệm phân công, bố trí nhân sự và trang bị cơ sở vật chất phù hợp để thực hiện công việc nêu trên; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Tỉnh nếu để xảy ra ách tắc, những nhiễu gây khó khăn cho doanh nghiệp.

2. Trường hợp các cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 4 của Quy chế này phát hiện hoặc nhận được thông tin việc kê khai không chính xác cũng như việc không chấp hành tốt pháp luật về doanh nghiệp và các quy định liên quan đến việc sử dụng thẻ ABTC của doanh nhân, doanh nghiệp thì có văn bản gửi về Sở Công Thương để báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

3. Các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trao đổi thông tin nhanh chóng bằng văn bản, phối hợp tốt nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nhân trong việc xem xét cho phép sử dụng thẻ ABTC.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương để triển khai thực hiện Quy chế và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có văn bản phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.